

Phụ lục 1

.....¹

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-.....²

....., ngày tháng năm 2024

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

**Kết quả rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật
theo Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 18/6/2024 của Chính phủ
về nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để thúc đẩy tăng trưởng,
kiểm soát lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô**

Kính gửi:

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 3453/UBND-NC ngày 02/7/2024 về việc rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 18/6/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để thúc đẩy tăng trưởng, kiểm soát lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô,³ xin báo cáo kết quả rà soát như sau:

I. QUÁ TRÌNH TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành

2. Về công tác tổ chức rà soát

3. Phạm vi rà soát

II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT

¹ Tên Cơ quan thực hiện Báo cáo

² Tên Cơ quan thực hiện Báo cáo

³ Tên Cơ quan thực hiện Báo cáo

1. Kết quả chung

Tổng số văn bản đã được rà soát:..... văn bản, thuộc... lĩnh vực, gồm:.....

Trong đó có luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ... nghị định, quyết định của Thủ tướng Chính phủ và văn bản khác do các cơ quan trung ương ban hành (*Mẫu số 01*).

2. Kết quả cụ thể

Qua rà soát phát hiện, có văn bản quy định mâu thuẫn, chồng chéo, sơ hở, bất cập hoặc vướng mắc trong các luật và văn bản dưới luật có liên quan. Trong đó có luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ... nghị định, quyết định của Thủ tướng Chính phủ và văn bản khác do các cơ quan trung ương ban hành (*Mẫu số 02*)

3. Kết quả xử lý văn bản có quy định mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, không phù hợp với thực tiễn, gây khó khăn, kìm hãm sự phát triển

- văn bản có nội dung cần đình chỉ thi hành (trong đó, nêu số lượng cụ thể đối với từng loại văn bản có nội dung cần đình chỉ thi hành).

- văn bản có nội dung cần sửa đổi, bổ sung (trong đó, nêu số lượng cụ thể đối với từng loại văn bản có nội dung cần sửa đổi, bổ sung).

- văn bản có nội dung cần thay thế (trong đó, nêu số lượng cụ thể đối với từng loại văn bản có nội dung cần thay thế).

- văn bản có nội dung cần bãi bỏ (trong đó, nêu số lượng cụ thể đối với từng loại văn bản có nội dung cần bãi bỏ).

- ... văn bản có nội dung cần ban hành mới (nếu có).

4. Nhận xét, đánh giá

a) Đánh giá, nhận định về tính thống nhất, đồng bộ, khả thi, công khai, minh bạch;

b) Phân tích, đánh giá những quy định mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, những vấn đề vướng mắc trong các luật và văn bản dưới luật có liên quan;

c) Vướng mắc được các địa phương, người dân, doanh nghiệp kiến nghị.

2.1. Mặt tích cực

2.2. Một số tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế

b) Nguyên nhân

III. Nhiệm vụ, giải pháp khắc phục

3.1. Nhiệm vụ

3.2. Giải pháp

Giải pháp khắc phục các hạn chế trong việc xây dựng pháp luật, hạn chế tình trạng mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, không phù hợp thực tiễn, gây khó khăn, tạo “điểm nghẽn” kìm hãm sự phát triển, chưa bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch và khả thi của hệ thống pháp luật.

- Giải pháp về thể chế
- Giải pháp về tổ chức thi hành pháp luật (nhận thức Lãnh đạo các cơ quan về vị trí, vai trò của công tác pháp chế; nguồn lực bảo đảm; ...).
- Các giải pháp khác (nếu có).

3.3. Các vấn đề khác (nếu có)

IV. Kiến nghị, đề xuất